

Bản án số: 482/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 14-12-2022  
V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Hải.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Văn Công Trọn.

Ông Nguyễn Trường Hận.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Minh Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 659/2022/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 506/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Lâm Hoàng K, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Chị Lê Thị Hồng Thúy, sinh năm 2002 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện của anh Lâm Hoàng K và quá trình tố tụng tại Tòa án anh K trình bày: Anh và chị Lê Thị Hồng T tự nguyện kết hôn vào năm 2020, đến ngày 08/4/2021 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do chị T thiếu trách nhiệm trong việc dạy con, thường xuyên bỏ bê con để vui chơi cùng bạn bè, thậm chí có lúc sử dụng ma túy mặc dù anh đã khuyên can nhiều lần nhưng không khắc phục và sống riêng từ tháng 8 năm 2022 đến nay, do không hàn gắn được nên anh yêu cầu ly hôn

với chị Thúy.

Về con chung của anh và chị T gồm có một người tên Lâm Hoàng A, sinh ngày 04/7/2021 đang ở bên chị T, sau khi ly hôn anh yêu cầu nuôi con, trường hợp anh được nuôi con thì trong thời gian anh đi làm anh sẽ gửi con cho người thân phụ giúp, điều kiện anh đảm bảo nuôi con nên không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến chị Lê Thị Hồng T: Chị thừa nhận thời gian kết hôn như anh K trình bày, có đăng ký theo quy định. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp chủ yếu là do anh K thiếu trách nhiệm, không quan tâm đến mẹ con chị, thậm chí tham gia tệ nạn xã hội làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và sống riêng với nhau. Anh K cho rằng chị thiếu trách nhiệm, bỏ bê con và sử dụng ma túy là không đúng sự thật, do không hàn gắn được nên chị chấp nhận ly hôn cùng anh K.

Về con chung của chị và anh K có một người như anh K trình bày, hiện tại con còn nhỏ và đang ở bên chị, bản thân chị có việc làm và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế của chị đảm bảo việc nuôi con nên chị không chấp nhận giao con cho anh K nuôi, chị không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chị không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Vụ việc theo yêu cầu của anh Lâm Hoàng K được Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh K và chị T được xác lập vào năm 2020, đến ngày 08/4/2021 đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình tại thời điểm xác lập có hiệu lực nên hôn nhân được xác định là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký, nay xảy ra tranh chấp Tòa án căn cứ vào những quy định về chấm dứt hôn nhân theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết.

Thời gian anh K và chị T chung sống thực tế có xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là do có sự bất hòa nhau trong đời sống vợ chồng, thường không tin tưởng nhau làm cho cuộc sống không hạnh phúc và tự sống riêng với nhau. Thời gian kéo dài đôi bên vẫn không tìm được biện pháp hữu hiệu để xoa dịu mâu thuẫn nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng, bản thân anh K và chị T đều xác định không thể hàn gắn và thống nhất ly hôn với nhau. Thực tế, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm

cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh K được ly hôn với chị T là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Anh K và chị T có một người con chung tên Lâm Hoàng A, sinh ngày 04/7/2021, thời gian anh chị không còn ở chung thì con ở bên chị T và vẫn phát triển bình thường, phía anh K xác định nếu anh được nuôi con và trong lúc anh đi làm anh sẽ nhờ người thân trợ giúp thực tế không có gì khác biệt so với điều kiện hiện tại của chị T. Mặt khác, con của anh chị hiện còn nhỏ và chưa đủ 36 tháng tuổi và để không làm xáo trộn môi trường sống của con, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận giao con cho chị T nuôi.

Anh K không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con theo quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Anh Lâm Hoàng K là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, phần tạm ứng án phí anh K đã nộp được khấu trừ.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Chấp nhận cho anh Lâm Hoàng K ly hôn với chị Lê Thị Hồng T.

Về con chung: Chị Lê Thị Hồng T nuôi con tên Lâm Hoàng A, sinh ngày 04/7/2021 đang ở bên chị T, phần cấp dưỡng đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Anh K có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị T.

Vì lợi ích của con chưa thành niên nên anh K có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và chị T có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch anh Lâm Hoàng K phải chịu 300.000 đồng, anh K đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005567 ngày 24/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được khấu trừ.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
  - VKSND huyện Trần Văn Thời;
  - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời;
  - Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
  - UBND thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau;
- (Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn)
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Hải**

